

Bản án số : 960/2019/HNGĐ-ST

Ngày : 01/10/2019

V/v : “Ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Trần Thị Mỹ Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân : 1/- Bà Đặng Thị Ngọc Hằng
2/- Ông Nguyễn Hữu Phúc

Thư ký phiên tòa : Ông Vũ Quốc Thông – Thư ký Tòa án nhân dân Q.3,
Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện VKSND Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa :
Bà Lê Mộng Điệp – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 722/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 06 năm 2019 về “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 231/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 09 năm 2019 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Bà Lê Xuân L sinh năm 1981.

Địa chỉ : Đường X Phường Y, Quận 3, TP.HCM.

Bị đơn: Ông Hàn Mỹ C sinh năm 1982.

Địa chỉ: Đường X, Phường Y, Quận 3, TP.HCM.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn : Ông Nguyễn Quốc T – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn yêu cầu ly hôn và tại bản tự khai, nguyên đơn bà Lê Xuân L trình bày : Bà tự nguyện đăng ký kết hôn với ông Hàn Mỹ C tại Ủy ban nhân dân P.X, Quận 3, TP.HCM theo Giấy chứng nhận kết hôn số 61, quyền số 01 cấp ngày 02/06/2011. Quá trình chung sống có 01 con chung tên Hàn B sinh 20/02/2012 .

Cuộc sống chung thời gian đầu hạnh phúc bình thường, được 01 thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Do thời gian sau này cả hai đều có công việc riêng nên không còn quan tâm lẫn nhau. Bên cạnh đó, hai bên còn bất đồng quan điểm tính cách khác biệt về lối sống, văn hóa ... Vợ chồng luôn mâu thuẫn khiến cuộc sống chung trở nên căng thẳng, ảnh hưởng tinh thần của hai bên. Giữa hai bên

đã nhiều lần tự hòa giải, hàn gắn hạnh phúc nhưng không có kết quả. Xét thấy vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, không thể hòa giải đoàn tụ được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là Hàn B sinh 20/02/2012, bà yêu cầu được giữ nuôi, không yêu cầu ông Cần cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Hàn Mỹ C : Ông và bà Lê Xuân L kết hôn năm 2011 tại ủy ban nhân dân Phường X, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 61, quyển số 01 ngày 02/06/2011. Quá trình chung sống có 01 con chung là Hàn B sinh 20/02/2012. Sau khi kết hôn, cả hai chung sống tại nhà cha mẹ của ông ở địa chỉ Đường X Phường Y, Quận 3, TP.HCM.

Cuộc sống chung vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc bình thường, đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, nên luôn bất hòa trong mọi việc, không còn sự cảm thông, yêu thương chia sẻ và không còn tin tưởng và tình cảm với nhau. Từ tháng 02/2019 đến nay hai bên đã sống ly thân. Nay ông nhận thấy không còn tình cảm với bà Lộc, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất ly hôn với bà Lộc.

Về con chung: Có 01 con chung tên Hàn B sinh 20/02/2012, ông yêu cầu được giữ nuôi, không yêu cầu bà Lộc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay :

- Nguyên đơn bà Lê Xuân L vẫn giữ yêu cầu ly hôn với ông Hàn Mỹ C. Theo bà Lộc, nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do 2 bên bất đồng quan điểm sống, đã tự hòa giải với nhau nhiều lần nhưng không có kết quả và hiện tại ông Hàn Mỹ C đã ra ngoài ở riêng. Bà Lộc nhận thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hai bên không có tiếng nói chung nên không thể đoàn tụ, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là Hàn B sinh 20/02/2012, bà yêu cầu được giữ nuôi, không yêu cầu ông Cần cấp dưỡng nuôi con. Theo bà Lộc thì bản thân bà là người chăm sóc, giáo dục trẻ Bách từ bé, bà vẫn thường xuyên đưa đón con đi học. Về điều kiện nuôi con thì bà có khả năng độc lập, tự chủ về tài chính và thời gian để nuôi dạy trẻ Bách phát triển tốt. Bản thân bà Lộc xác định sẽ đảm bảo cho con theo học tại trường cũ và sẽ chăm sóc con chu đáo.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Hàn Mỹ C : Vẫn giữ nguyên ý kiến thống nhất ly hôn với bà Lộc. Theo ông Cần thì giữa hai bên đã mâu thuẫn trầm trọng. Hiện hai bên đã sống ly thân nên không còn khả năng hàn gắn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Hàn B sinh 20/02/2012, ông yêu cầu được giữ nuôi, không yêu cầu bà Lộc cấp dưỡng nuôi con. Theo ông Cần thì ông có thu nhập ổn định và cao hơn bà Lộc, bà Lộc công việc không ổn định phải chuyển qua nhiều công ty khác nhau. Mặc khác, ông có trình độ học vấn (thạc sĩ) cao hơn bà Lộc. Hiện trẻ Bách đang theo học tại trường thuộc địa bàn ông

đang cư trú. Do đó, nếu ông trực tiếp nuôi con sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ Bách tiếp tục cuộc sống bình thường, không bị xáo trộn về mặt tâm lý của con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn Luật sư Nguyễn Quốc T trình bày quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn bà Lê Xuân L. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lộc. Về con chung: Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt và nguyện vọng của trẻ Bách thì bà Lộc có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con. Đề nghị Hội đồng xét xử giao trẻ Hàn B cho bà Lộc giữ nuôi.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến :

Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán là đúng thủ tục tố tụng qui định. Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện Kiểm Sát đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về thủ tục tố tụng, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền :

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 61 , quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân P.X, Quận 3 cấp ngày 02/06/2011 thì bà Lê Xuân L và ông Hàn Mỹ C có mối quan hệ hôn nhân hợp pháp. Ông Căn cư trú tại Quận 3.

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Xét yêu cầu ly hôn của bà Lê Xuân L thuộc tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, TP.Hồ Chí Minh.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy :

Bà Lộc yêu cầu ly hôn vì giữa bà và ông Căn phát sinh mâu thuẫn . Nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm sống, dẫn đến cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, hiện hai bên đã sống ly thân, mạnh ai nấy sống, không quan tâm chăm sóc và trách nhiệm đối với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên không thể duy trì cuộc sống chung.

Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định : Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn, nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được .

Tại phiên tòa hôm nay phía ông Căn cũng xác nhận tình cảm giữa hai bên không còn nên thống nhất ly hôn với bà Lộc.

Nhận thấy các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của giữa hai bên cho thấy giữa ông Cần và bà Lộc có quá nhiều bất đồng trong quan điểm sống, tình cảm dành cho nhau không còn, không thể chia sẻ với nhau những khó khăn, tâm tư, tình cảm trong cuộc sống hàng ngày. Như vậy, hai bên đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Từ những nhận định trên, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Xuân L .

Về con chung : Căn cứ giấy khai sinh số 94, quyển số 01/2012 do Ủy Ban Nhân Dân P.X Q3 TP.HCM cấp ngày 04/04/2012 mang tên Hàn B cha là Hàn Mỹ C, mẹ là bà Lê Xuân L.

Hội đồng xét xử nhận thấy, xét về điều kiện nuôi con của ông Cần và bà Lộc đều tốt. Tuy nhiên, việc chăm sóc con phải đảm bảo đủ điều kiện về mọi mặt từ cơ sở vật chất, điều kiện sống cho đến tinh thần để trẻ có thể được nuôi dạy khỏe mạnh, phát triển toàn diện cơ bản về thể chất, tâm sinh lý khi lớn lên trở thành công dân tốt cho xã hội. Căn cứ vào các chứng cứ ở trên xét thấy trẻ Hàn B từ trước đến nay sống với bà Lộc được chăm sóc chu đáo, cuộc sống ổn định, bà Lộc có việc làm và mức lương thu nhập ổn định đủ điều kiện để chăm lo cho con. Bản thân mẹ ông Hàn Mỹ C là bà Đặng Thị Tuyết Mai cũng có ý kiến trong đó xác định ông Cần do tính chất công việc riêng nên ít ở nhà, trong khi gia cảnh neo đơn nên mong muốn sau này mặc dù có ly hôn thì con dâu và cháu nội vẫn ở chung với bà. Như vậy, xét về mọi mặt thì bà Lộc có đủ điều kiện để nuôi con hơn ông Cần. Hiện nay trẻ Bách tuổi vẫn còn nhỏ nên cần có người mẹ trực tiếp chăm sóc để trẻ phát triển khỏe mạnh, nguyện vọng của trẻ Hàn B là muốn được ở với Mẹ. Ông Cần tại phiên tòa cũng xác nhận trẻ Bách có nguyện vọng sống với mẹ là do trẻ Bách ở với bà Lộc nhiều hơn ông Cần.

Do đó, hội đồng xét xử nghĩ nên giao trẻ Hàn B cho bà Lê Xuân L tiếp tục giữ nuôi là phù hợp. Về việc cấp dưỡng nuôi con bà Lộc không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Từ những nhận định trên, hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn như đã phân tích ở trên.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bà Lộc phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ điều 51, 56, 58, 81,82,83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về

án phí, lệ phí Tòa án và Khoản 1 Mục II của Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án .

Căn cứ khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử :

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Lê Xuân L.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Lê Xuân L được ly hôn với ông Hàn Mỹ C.

- *Về con chung :* Giao trẻ Hàn B sinh 20/02/2012 cho bà Lê Xuân L trực tiếp giữ nuôi. Bà Lộc không yêu cầu ông Hàn Mỹ C cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hàn Mỹ C được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người nuôi giữ hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung :* Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết .

2. Về án phí : Bà Lê Xuân L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014389 ngày 25/06/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3. Bà Lộc đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo :

Các bên đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3;
- UBND P.X, Q.3, Tp.HCM..
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Mỹ Ngọc